

Sơn La, ngày 17 tháng 4 năm 2019

Số: 81/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1988.

Trú tại: Khôi i, phường T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Tòng Thị Q, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ M, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành C và chị Tòng Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Tòng Thị Q trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Sơn H, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2013 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

b. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Thành C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi chung mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Nguyễn Sơn H đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

c. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Anh Nguyễn Thành C tự nguyện chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0002991, ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng